



Shape the future
with confidence

Ernst & Young Vietnam Limited
20th Floor, Bitexco Financial Tower
2 Hai Trieu Street, District 1
Ho Chi Minh City, Vietnam

Tel: +84 28 3824 5252
Email: eyhcmc@vn.ey.com
Website (EN): ey.com/en_vn
Website (VN): ey.com/vi_vn

Số tham chiếu: 12836388/E-68751508

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: **Ban Điều hành
Công ty Tài chính TNHH MTV TNEX**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Tài chính TNHH MTV TNEX ("Công ty"), được lập ngày 28 tháng 03 năm 2025 và được trình bày từ trang 06 đến trang 43, bao gồm báo cáo tình hình tài chính tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, báo cáo kết quả hoạt động, báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và bản thuyết minh báo cáo tài chính kèm theo.

Trách nhiệm của Ban Điều hành Công ty

Ban Điều hành Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Hệ thống Kế toán các Tổ chức tín dụng Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính, và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Điều hành xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Điều hành cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.



Shape the future
with confidence

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Hệ thống Kế toán các tổ chức tín dụng Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Công ty Trách nhiệm hữu hạn Ernst & Young Việt Nam



Vũ Tiến Dũng
Phó Tổng Giám đốc
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 3221-2025-004-1

Trần Thị Thu Hiền
Kiểm toán viên
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 2487-2023-004-1

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 18 tháng 04 năm 2025

BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH
tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

	<i>Thuyết minh</i>	<i>Cuối năm triệu đồng</i>	<i>Đầu năm triệu đồng</i>
TÀI SẢN			
Tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước ("NHNN")	5	212	211
Tiền gửi các tổ chức tín dụng ("TCTD") khác	6	277.635	468.415
Tiền gửi tại các TCTD khác		277.635	468.415
Cho vay khách hàng	7	1.672.515	2.073.848
Cho vay khách hàng		1.774.180	2.161.380
Dự phòng rủi ro cho vay khách hàng		(101.665)	(87.532)
Góp vốn, đầu tư dài hạn	8	10.794	8.800
Đầu tư dài hạn khác		15.814	8.800
Dự phòng đầu tư dài hạn		(5.020)	-
Tài sản cố định	9	91	19.050
Tài sản cố định hữu hình	9.1	91	1.758
Nguyên giá		1.735	5.716
Khấu hao lũy kế		(1.644)	(3.958)
Tài sản cố định vô hình	9.2	-	17.292
Nguyên giá		2.401	19.693
Hao mòn lũy kế		(2.401)	(2.401)
Tài sản Có khác	10	1.845.800	149.234
Các khoản phải thu	10.1	14.943	106.776
Các khoản phải thu có tính chất tín dụng	10.2	1.784.800	-
Các khoản lãi, phí phải thu	10.3	29.243	13.588
Tài sản Có Khác	10.4	30.201	28.870
Dự phòng rủi ro các tài sản Có khác	10.5	(13.387)	-
TỔNG TÀI SẢN		3.807.047	2.719.558

BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH (tiếp theo)
tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

	<i>Thuyết minh</i>	<i>Cuối năm triệu đồng</i>	<i>Đầu năm triệu đồng</i>
NỢ PHẢI TRẢ			
Tiền gửi và vay các TCTD khác	11	3.153.000	2.088.800
Tiền gửi của các TCTD khác		3.153.000	2.088.800
Tiền gửi của khách hàng	12	4.004	5.100
Các khoản phải trả và công nợ khác	13	31.894	11.113
Các khoản lãi, phí phải trả	13.1	4.920	730
Các khoản phải trả và công nợ khác	13.2	26.974	10.383
TỔNG NỢ PHẢI TRẢ		3.188.898	2.105.013
VỐN CHỦ SỞ HỮU			
Vốn của TCTD		512.562	512.562
Vốn điều lệ		500.000	500.000
Thặng dư vốn cổ phần		12.562	12.562
Quỹ của TCTD		32.173	31.896
Lợi nhuận chưa phân phối		73.414	70.087
TỔNG VỐN CHỦ SỞ HỮU	15	618.149	614.545
TỔNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU		3.807.047	2.719.558

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

	<i>Thuyết minh</i>	<i>Cuối năm triệu đồng</i>	<i>Đầu năm triệu đồng</i>
Lãi cho vay và phí phải thu chưa thu được	16	54.856	33.967
Nợ khó đòi đã xử lý	17	339.805	156.171

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 28 tháng 03 năm 2025



Người lập:
Bà Phạm Thị Hà Vân
Chuyên viên kế toán



Người kiểm soát:
Bà Kiều Vân Anh
Kế toán Trưởng




Người phê duyệt:
Ông Phạm Hồng Phú
Chủ tịch Hội đồng Thành viên

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

	<i>Thuyết minh</i>	<i>Năm nay triệu đồng</i>	<i>Năm trước triệu đồng</i>
Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự	18	317.550	241.573
Chi phí lãi và các chi phí tương tự	19	(39.445)	(42.886)
Thu nhập lãi thuần		278.105	198.687
Thu nhập từ hoạt động dịch vụ		24.039	11.260
Chi phí hoạt động dịch vụ		(12.742)	(604)
Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ	20	11.297	10.656
Thu nhập từ hoạt động khác		69.540	23.428
Chi phí hoạt động khác		(154)	(52)
Lãi thuần từ hoạt động khác	21	69.386	23.376
Chi phí hoạt động	22	(193.688)	(124.780)
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng		165.100	107.939
Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng		(160.015)	(105.114)
TỔNG LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ		5.085	2.825
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp ("TNDN") hiện hành	23.1	(1.481)	(982)
Chi phí thuế TNDN	23	(1.481)	(982)
LỢI NHUẬN SAU THUẾ		3.604	1.843

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 28 tháng 03 năm 2025


Người lập:
Bà Phạm Thị Hà Vân
Chuyên viên kế toán


Người kiểm soát:
Bà Kiều Vân Anh
Kế toán Trưởng


Người phê duyệt:
Ông Phạm Hồng Phú
Chủ tịch Hội đồng Thành viên

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

	<i>Thuyết minh</i>	<i>Năm nay triệu đồng</i>	<i>Năm trước triệu đồng</i>
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự nhận được		302.931	241.263
Chi phí lãi và các chi phí tương tự đã trả		(35.257)	(47.104)
Thu nhập từ hoạt động dịch vụ nhận được		10.262	10.640
Chênh lệch số tiền thực thu từ hoạt động kinh doanh ngoại tệ		5.019	-
Thu nhập khác		45.650	13.883
Tiền thu các khoản nợ đã được xử lý xoá, bù đắp bằng nguồn dự phòng rủi ro		3.542	2.615
Tiền chi trả cho nhân viên và hoạt động quản lý, công vụ		(177.090)	(125.006)
Tiền thuế thu nhập thực nộp trong năm	23	(41)	(4.747)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi về tài sản và vốn lưu động		155.016	91.544
Những thay đổi về tài sản hoạt động		(1.441.035)	(321.281)
Giảm/(Tăng) các khoản cho vay khách hàng và mua nợ		400.586	(228.968)
Giảm nguồn dự phòng để bù đắp tổn thất các khoản tín dụng, chứng khoán, đầu tư dài hạn		(132.497)	(56.161)
Tăng khác về tài sản hoạt động		(1.709.124)	(36.152)
Những thay đổi về công nợ hoạt động		1.079.689	663.747
Tăng các khoản tiền gửi và vay các TCTD khác		1.064.200	659.000
(Giảm)/Tăng tiền gửi của khách hàng (bao gồm cả Kho bạc Nhà nước)		(1.096)	4.100
Tăng khác về công nợ hoạt động		16.585	647
Lưu chuyển tiền thuần (sử dụng vào)/ từ hoạt động kinh doanh		(206.330)	434.010
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
Mua sắm tài sản cố định		(109)	-
Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ		41.572	-
Tiền chi thanh lý, nhượng bán TSCĐ		(18.900)	-
Tiền chi đầu tư, góp vốn vào các đơn vị khác		(7.014)	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư		15.549	-
Lưu chuyển tiền thuần trong năm		(190.781)	434.010
Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm	24	468.625	34.615
Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm	24	277.844	468.625

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 28 tháng 03 năm 2025

Người lập:
Bà Phạm Thị Hà Vân
Chuyên viên kế toán

Người kiểm soát:
Bà Kiều Văn Anh
Kế toán Trưởng

Người phê duyệt:
Ông Phạm Hồng Phú
Chủ tịch Hội đồng Thành viên